

TRƯỜNG THPT SỐ 1 NGÔ GIA TỰ  
TỔ: SINH HỌC - CN

MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I  
NĂM HỌC 2025 – 2026

Môn: SINH HỌC – Khối lớp 12

Thời gian làm bài: 45 phút

**I. MA TRẬN**

Hình thức	Trắc nghiệm 100%								
Loại TN	Nhiều lựa chọn (18 câu)			TN đúng/sai 4 câu, mỗi câu 4 ý a), b), c), d)			TN trả lời ngắn (6 câu)		
Mức độ nhận thức	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
SL câu hỏi	10	6	2	4 ý	4 ý	8 ý	2	2	2
Số điểm	2,5	1,5	0,5	1	1	2	0,5	0,5	0,5

**II. BẢNG ĐẶC TẢ**

T T	Chương	Nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số lượng câu hỏi ở các mức độ		
				Trắc nghiệm		
				Nhiều lựa chọn	Đúng/ Sai	Trả lời ngắn
1	Sinh thái học	Bài 24: Sinh thái học quần thể	<p><b>* Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu khái niệm quần thể, nhận biết quần thể qua ví dụ.</li> <li>- Liệt kê các mối quan hệ trong quần thể.</li> <li>- Liệt kê các đặc trưng cơ bản của quần thể.</li> <li>- Nêu khái niệm: mật độ, tỷ lệ giới tính, kích thước quần thể,</li> </ul>	2	1	

		<p>tuổi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết các kiểu biến động qua ví dụ.</li> <li>- Liệt kê các kiểu tăng trưởng của quần thể.</li> </ul>			
		<p><b>* Thông hiểu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được ý nghĩa của các mối quan hệ trong quần thể.</li> <li>- Xác định được những thay đổi của quần thể khi các đặc trưng bị thay đổi.</li> <li>- Phân biệt các kiểu phân bố của quần thể.</li> <li>- Phân biệt sự ảnh hưởng của các yếu tố tới tăng trưởng quần thể.</li> </ul>	1	1	
		<p><b>* Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích các ứng dụng về hiểu biết quần thể trong thực tiễn.</li> <li>- Phân tích tỷ lệ nhóm tuổi để xây dựng cách khai thác tài nguyên sinh vật.</li> <li>- Xác định kích thước từng quần thể cụ thể và xây dựng trong trồng trọt, chăn nuôi, bảo tồn động vật.</li> </ul>	1	2	1
	<b>Bài 26: Quần xã sinh vật</b>	<p><b>* Nhận biết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu khái niệm quần xã sinh vật, nhận biết thông qua ví dụ.</li> <li>- Liệt kê các đặc trưng cơ bản của quần xã.</li> <li>- Liệt kê các mối quan hệ trong quần xã.</li> <li>- Nhận biết các nhóm sinh vật trong quần xã dựa vào mối quan hệ dinh dưỡng.</li> <li>- Nêu khái niệm ổ sinh thái.</li> </ul>	2	1	
		<p><b>* Thông hiểu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân biệt các mối quan hệ trong quần xã sinh vật.</li> <li>- Phân biệt loài ưu thế, loài đặc trưng, loài chủ chốt trong quần xã.</li> <li>- Xác định độ đa dạng trong quần xã.</li> </ul>	2	1	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích ý nghĩa sự phân bố không gian trong quần xã.</li> <li>- Phân biệt ổ sinh thái của các loài.</li> </ul>			
		<p><b>* Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích các yếu tố tác động làm suy giảm độ đa dạng của quần xã.</li> <li>- Xây dựng các biện pháp bảo vệ quần xã.</li> </ul>		2	1
	<b>Bài 28: Hệ sinh thái</b>	<p><b>* Nhận biết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu khái niệm hệ sinh thái.</li> <li>- Liệt kê các thành phần cấu trúc của hệ sinh thái.</li> <li>- Nhận biết hệ sinh thái tự nhiên, hệ sinh thái nhân tạo.</li> </ul>	2		1
		<p><b>* Thông hiểu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu các đặc điểm của hệ sinh thái.</li> <li>- Phân biệt các đặc điểm của hệ sinh thái tự nhiên và hệ sinh thái nhân tạo.</li> </ul>	1		1
	<b>Bài 29: Trao đổi vật chất và chuyển hóa năng lượng trong hệ sinh thái</b>	<p><b>* Nhận biết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định các loài là sinh vật sản xuất, sinh vật tiêu thụ các bậc, bậc dinh dưỡng trong chuỗi thức ăn.</li> <li>- Liệt kê các dạng tháp sinh thái, xác định dạng tháp sinh thái điển hình.</li> <li>- Nêu khái niệm hiệu suất sinh thái.</li> </ul>	2	1	
		<p><b>* Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được cấu trúc của chuỗi thức ăn, lưới thức ăn.</li> <li>- Vai trò của các loại chuỗi thức ăn.</li> <li>- Xác định các bậc dinh dưỡng trong lưới thức ăn.</li> <li>- Xác định cấu trúc lưới thức ăn trong từng loại quần xã.</li> <li>- Hiểu được chuyển hóa năng lượng trong hệ sinh thái.</li> </ul>	1	1	

		<p><b>* Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính được hiệu suất sinh thái giữa các bậc dinh dưỡng.</li> <li>- Phân tích hiệu suất sinh thái để ứng dụng trong chăn nuôi.</li> </ul>	1	2	
	<b>Bài 30: Diễn thể sinh thái</b>	<p><b>* Nhận biết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê các loại diễn thể sinh thái.</li> <li>- Nhận biết các loại diễn thể sinh thái qua ví dụ.</li> <li>- Nhận biết một số hiện tượng có ảnh hưởng bất lợi đến hệ sinh thái.</li> </ul>		1	1
		<p><b>* Thông hiểu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định nguyên nhân gây ra diễn thể.</li> <li>- Xác định các giai đoạn của diễn thể nguyên sinh và diễn thể thứ sinh.</li> </ul>	1	1	
		<p><b>* Vận dụng</b></p> <p>Phân tích một số hiện tượng có ảnh hưởng bất lợi đến hệ sinh thái.</p>		2	
	<b>Bài 31: Sinh quyển, khu sinh học và chu trình sinh địa hóa</b>	<p><b>* Nhận biết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu khái niệm sinh quyển, khu sinh học.</li> <li>- Nêu ý nghĩa của chu trình sinh địa hóa.</li> </ul>	2		
		<p><b>* Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được các khu sinh học theo vĩ độ.</li> <li>- Dựa vào chu trình carbon, nitrogen, xác định:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Quá trình đưa vật chất vào chu trình.</li> <li>+ Quá trình trả vật chất cho môi trường.</li> </ul> </li> </ul>			1
<b>Tổng số câu hỏi</b>			<b>18</b>	<b>4 câu (16 ý)</b>	<b>6</b>
<b>Tổng số điểm</b>			<b>4,5</b>	<b>4,0</b>	<b>1,5</b>

**Lưu ý:**

- Mỗi ý a, b, c, d trong câu hỏi trắc nghiệm dạng đúng/sai cũng được xem là 1 câu.
- Mỗi câu đúng đạt 0,25 điểm.